

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG THỦY NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHXXH

Thủy Nguyên, ngày tháng năm 2025

V/v rà soát, lập danh sách viên chức đủ điều kiện dự xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học,
Trung học cơ sở trên địa bàn phường

Thực hiện Công văn số 7676/SGDĐT-TCCB ngày 15/10/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông năm học 2025-2026 và chế độ, chính sách đối với viên chức.

Để đảm bảo quyền lợi của viên chức giáo viên mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn, Ủy ban nhân dân phường yêu cầu Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường (gọi tắt là Hiệu trưởng các trường) thực hiện rà soát, lập danh sách viên chức giáo dục có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG DỰ XÉT THĂNG HẠNG

Viên chức giảng dạy chương trình giáo dục mầm non, phổ thông, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông (sau đây gọi chung là giáo viên mầm non, phổ thông) đã được bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông, có nhu cầu dự xét thăng hạng lên các chức danh nghề nghiệp đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập sau:

- Chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng I (mã số V.07.02.24).
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25).
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng I (mã số V.07.03.27).
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II (mã số V.07.03.28).
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.30).
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.31).

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện tại Điều 32 Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01, 02, 03, 04/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021

quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các quy định cụ thể tại Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

III. CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu Hiệu trưởng các trường căn cứ vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt; tổng hợp, báo cáo số lượng, cơ cấu viên chức hiện có, số lượng viên chức còn thiếu theo yêu cầu của vị trí việc làm và đề xuất chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên I.

*** Lưu ý:** Theo Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Đối với các đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị tự chủ nhóm 4):

- + Chức danh nghề nghiệp hạng I và tương đương: Tối đa không quá 10%;
- + Chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: Tối đa không quá 50%;
- + Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương trở xuống (nếu có): Tối đa không quá 40%.)

+ Theo điểm 2/Mục III: Trường hợp chưa đủ số lượng theo tỷ lệ ở mỗi ngạch công chức hoặc mỗi hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thì số còn thiếu được cộng vào ngạch (hạng) thấp hơn liền kề và có thể lớn hơn tỷ lệ theo quy định. Trường hợp số lượng thực tế hiện có vượt tỷ lệ nêu trên thì tạm thời không tổ chức thi, xét nâng ngạch hoặc xét thăng hạng lên ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp đã vượt quá tỷ lệ.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

Hồ sơ xét thăng hạng viên chức gồm có:

1. Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;
2. Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định;
3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng;

Trường hợp viên chức có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại

ngữ, tin học;

Trường hợp viên chức được miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học quy định tại khoản 6 và khoản 7 Điều 39 Nghị định 115/2020/NĐ-CP Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thì được miễn chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học;

4. Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT THĂNG HẠNG

1. Nội dung: Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 32 “*Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp*” Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức.

2. Hình thức: Thẩm định hồ sơ.

VI. TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ VÀ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ

- Yêu cầu Hiệu trưởng các trường căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01, 02, 03, 04/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; các quy định cụ thể tại Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học và các văn bản có liên quan khác hướng dẫn, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức tại đơn vị dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I.

Các đơn vị tổ chức hội nghị họp toàn thể viên chức của đơn vị đề thông qua phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giáo viên; đồng thời, công khai phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giáo viên của đơn vị đến toàn thể viên chức có liên quan được biết trong thời hạn 03 ngày làm việc; chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại, kiến nghị liên quan đến việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức tại đơn vị theo thẩm quyền.

Hồ sơ đề nghị dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức của đơn vị về Ủy ban nhân dân phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) trước ngày 15/11/2025 để tổng hợp, báo cáo, hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị kèm theo phương án.

+ Biên bản họp Hội nghị toàn thể viên chức của đơn vị thông qua

phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương;

+ Biểu báo cáo kết quả số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và đề nghị số lượng chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

+ Hồ sơ cá nhân của người đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương (*theo Mục IV công văn này*).

Giao phòng Văn hoá- Xã hội hướng dẫn, rà soát viên chức đủ điều kiện dự xét thăng hạng của các trường trên địa bàn phường.

Nhận được công văn này đề nghị các trường quan tâm triển khai. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội đề được giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Biên